

Bản án số: 115/2022/HS-ST
Ngày 23-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Vũ Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị Thu H, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Khu dân cư số 13, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Văn Minh (đã chết) và bà Vũ Thị Nhật, có chồng là Hoàng Văn Dong, có hai con con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988. (H được Ban chấp hành công đoàn xây dựng Việt Nam và Ban chấp hành công đoàn tổng công ty lắp máy Việt Nam tặng thưởng Bằng khen và Bộ xây dựng tặng kỷ niệm chương).

Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Quý H, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Khu dân cư số 4, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/10. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Quý Sinh và bà Đoàn Thị Mười. Có vợ là Phạm Thị Thu Hương, có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000 (là Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng) (H được Ban chấp hành công đoàn xây dựng Việt Nam và tổng công ty lắp máy Việt Nam tặng thưởng Bằng khen, được Bộ xây dựng tặng Huy chương và kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng).

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại.

Địa chỉ: Km28 quốc lộ 18, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng H- Quyền Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân Dg- Phó tổng giám đốc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án::

- Bà Trương Thị H, sinh năm 1957. Địa chỉ: Khu dân cư số 11, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

- Công ty cổ phần Lilama 69-1 Phả Lại.

Địa chỉ: Số 356 đường Lê Thánh Tông, phường Văn An, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phương Đình N- Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mậu H - Phó tổng giám đốc, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Quang Q, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Khu dân cư số 2, phường Phả Lại, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Lilama 69-1 Phả Lại thi công gói thầu: lắp đặt thùng ngH 1B. Vũ Thị Thu H là nhân viên hợp đồng ngắn hạn của công ty Cổ phần Lilama 69-1 Phả Lại, với nhiệm vụ dọn dẹp vệ sinh khu vực thi công ở Công ty Nhiệt điện Phả Lại, tại Km 28 quốc lộ 18 phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Khoảng tháng 4 năm 2022 trong khi quét dọn vệ sinh H đã nhìn thấy và nhặt các viên bi sắt cũ bị rơi vãi trong quá trình thay thế thùng ngH 1B, H cho các viên bi sắt cũ vào 17 bao dứa rồi để ở chân quạt khói 4A tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại. Đến ngày 07/7/2022 do cần tiền chi tiêu cá nhân nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt các bao bi sắt của công ty Nhiệt điện Phả Lại do H đã nhặt trước đó. Việc vận chuyển bi ra ngoài gặp nhiều khó khăn, một mình H không thể đưa bi ra ngoài Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại được nên sáng ngày 7/7/2022 H đã bàn với Lê Quý H (là công nhân của công ty Cổ phần Lilama 69-1 Phả Lại) là H đã nhặt được 17 bao bi sắt cũ trong quá trình dọn dẹp, đang cất giấu ở chân quạt khói 4A và rủ H cùng chở các bao bi sắt này ra cửa hàng phế liệu của bà Trương Thị H, sinh năm 1957, địa chỉ: khu dân cư số 11, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương bán để cùng kiếm lời, H đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, lợi dụng công nhân đi làm về không còn ai ở công ty, Lê Quý H sử dụng xe ô tô BKS: 34L – 3798 (xe của công ty Cổ phần Phương Bình) cùng H xách 05 bao bi sắt lên cất giấu trong cabin của xe ô tô rồi chở số bi sắt đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Trương Thị H bán cho bà Hạnh 05 bao bi sắt có khối lượng 166,5kg được số tiền 1.000.000 đồng (bà Hạnh không biết số bi sắt trên là do H, H trộm cắp mà có). Sau khi bán xong số bi sắt thì H và H đi về. Đến khoảng 16

giờ cùng ngày, mọi người trong công ty đã đi về hết nên H tiếp tục bảo H lái xe ô tô BKS: 34L – 3798 để cùng H chở 12 bao bi sắt còn lại có khối lượng 347,5kg đến bán cho bà Trương Thị H. Tại quán bà Hạnh, khi H đang xách các bao bi sắt từ trên cabin xe ô tô xuống thì lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện. Bà Trương Thị H đã tự nguyện giao nộp 05 bao bi sắt mà H và H đã bán cho bà Hạnh vào trưa ngày 07/7/2022. Lực lượng Công an thu giữ 12 bao bi sắt H và H đang bán cho bà Hạnh và tạm giữ 01 xe ô tô BKS 34L – 3798.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KLĐG, ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận:

+ Giá trị của 166,5kg bi sắt được thu giữ tại nhà bà Trương Thị H bị chiếm đoạt tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại sáng ngày 07/7/2022 là: 1.415.250^d (Một triệu bốn trăm mười lăm nghìn hai trăm năm mươi đồng).

+ Giá trị của 347,5kg bi sắt được thu giữ tại nhà bà Trương Thị H bị chiếm đoạt tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại chiều ngày 07/7/2022 là: 2.953.750^d (Hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

+ Tổng giá trị của 514kg bi sắt, loại bi sắt đã qua sử dụng có kích thước khác nhau bị chiếm đoạt ngày 07/7/2022 tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại là: 4.369.000^d (Bốn triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKS-CL ngày 29-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố các bị cáo Vũ Thị Thu H và Lê Quý H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hai bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện bị hại vắng mặt có quan điểm xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thu H, Lê Quý H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58, điểm s, i, v khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS.

+ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Quý H từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H, H cho Ủy ban nhân dân phường Phả Lại, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử

thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

+ Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Vũ Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, miễn nộp án phí cho bị cáo Lê Quý H do là người cao tuổi.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: Lời khai nhận tội của các bị cáo, biên bản vụ việc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 4 năm 2022 tại Công ty Cổ phần Nhiệt Điện Phả Lại, địa chỉ Km 28 quốc lộ 18 phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Vũ Thị Thu H là công nhân dọn vệ sinh của Công ty Cổ phần Lilama 69-1 Phả Lại, trong quá trình dọn dẹp vệ sinh H đã nhặt 17 bao bi sắt, tổng khối lượng 514kg của công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại để ở chân quạt khói 4A tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại. Đến sáng ngày 07/7/2022 H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt 17 bao bi sắt và rủ Lê Quý H chở các bao bi sắt cũ H đã thu gom ra ngoài bán để bán kiếm lời, H đồng ý. Ngày 07/7/2022 H và H lợi dụng việc công nhân không còn ai ở công ty, H cùng H dùng xe ô tô BKS: 34L – 3798 chở 17 bao bi sắt trên đến bán cho bà Trương Thị H 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng 11 giờ bán 05 bao có khối lượng 166,5kg được số tiền 1.000.000 đồng; lần thứ 2 vào khoảng 16 giờ bán 12 bao bi sắt còn lại có khối lượng 347,5kg. Trong lúc H đang xách các bao bi sắt để bán thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh phát hiện. Tổng giá trị tài sản H và H chiếm đoạt là 4.369.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều

173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật theo cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật.

[3] Khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét tới vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó Vũ Thị Thu H là người khởi xướng và rủ rê Lê Quý H cùng thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính cao hơn H, Lê Quý H đồng phạm với vai trò là người giúp sức nên giữ vai trò thấp hơn H.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, công tác được tặng Huy chương, Bằng khen, Giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt: Xét hai bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo vì các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp theo quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo thu nhập không ổn định và không có tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại tài sản cho Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại và trả lại xe ô tô cho Công ty cổ phần Phương Bình cả hai công ty đều không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với bà Trương Thị H khi mua tài sản do H, H bán không biết tài sản do H và H trộm cắp mà có nên không đặt ra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, miễn nộp án phí cho bị cáo H do là người cao tuổi và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58; điểm s, i, v khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 12, 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thu H và Lê Quý H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Quý H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị Thu H, Lê Quý H cho Ủy ban nhân dân phường Phả Lại, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Quý H.

7. Về quyền kháng cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Chí Linh;
- UBND phường Phả Lại;
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh